

國立臺中科技大學109年下半年水塔、蓄水池預定清洗時程表

項次	樓館名稱	位置	型式	數量						
					7/10 (五)	7/13 (一)	7/14 (二)	7/15 (三)	7/16 (四)	7/17 (五)
1	行政大樓	頂樓	不銹鋼	1				◎		
2		頂樓	RC	1				◎		
3	資訊館	東側B1	RC	1				◎		
4		東側頂樓	RC	1				◎		
5		西側B1	RC	1				◎		
6		西側頂樓	RC	1				◎		
7	中正大樓	東側(B2)	RC	1					◎	
8		東側(B2)	RC	1					◎	
9		東側頂樓	RC	1					◎	
10		東側頂樓	RC	1					◎	
11		西側(B2)	RC	1					◎	
12		西側(B2)	RC	1					◎	
13		西側頂樓	RC	1					◎	
14		西側頂樓	RC	1					◎	
15	昌明樓	頂樓	RC	1					◎	
16	學生宿舍	C區頂樓1	RC	1		◎				
17		C區頂樓2	RC	1		◎				
18		AB區B1	RC	1			◎			
19		AB區頂樓1	RC	1			◎			
20		AB區頂樓2	RC	1			◎			
21		DE區B1	RC	1		◎				
22		DE區頂樓1	RC	1		◎				
23		DE區頂樓2	RC	1		◎				
24	弘業樓	東側B1	RC	1			◎			
25		東側B1	不銹鋼	4		◎				
26		東側頂樓	RC	1			◎			
27		東側頂樓	不銹鋼	2		◎				
28		西側頂樓	RC	1			◎			
29		西側頂樓	不銹鋼	3		◎				
30	中商大樓	B2	RC	1				◎		
31		頂樓	RC	1				◎		
32		頂樓	RC	1				◎		
33	學生活動中心	頂樓	RC	1					◎	

國立臺中科技大學109年下半年水塔、蓄水池預定清洗時程表

項次	樓館名稱	位置	型式	數量	7/10	7/13	7/14	7/15	7/16	7/17
					(五)	(一)	(二)	(三)	(四)	(五)
34	創新育成中心	B1	不銹鋼	2			◎			
35		頂樓	不銹鋼	1			◎			
36	設計服務中心	1樓	不銹鋼	1	◎					
37		頂樓	不銹鋼	1	◎					
38	樂齡整合服務俱樂部	1樓	RC	1	◎					
39		頂樓	RC	1	◎					
40		頂樓	RC	1	◎					
41	校長公館	1樓	不銹鋼	1	◎					
42		頂樓	RC	1	◎					
43	中技大樓	B2	RC	1	◎					
44		屋突1	RC	1	◎					
45		屋突2	RC	1	◎					
46		6樓	FRP	1	◎					
47		7樓	FRP	1	◎					
48	誠敬樓	頂樓	RC	1						◎
49		頂樓	不銹鋼	3						◎
50	仁愛樓	頂樓	RC	1						◎
51		頂樓	不銹鋼	2						◎
52		頂樓	不銹鋼	1						◎
53		1樓	不銹鋼	2						◎
54	綜合大樓	B1	RC	1						◎
55		B1	RC	1						◎
56		頂樓	RC	1						◎
57		頂樓	RC	1	該座10噸水池破裂廢棄，不辦理清洗作業					
58		頂樓	RC	1						◎

69 12 14 9 9 10 14